TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 160/2017/QĐST- HNGĐ	*Hớn Quản, ngày 14 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 237/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017, giữa;

- *Nguyên đơn:* Anh A, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ a, ấp b, xã c, huyện d, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Chị B, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ x, ấp y, xã z, huyện d, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh A, sinh năm 1987; trú tại tổ a, ấp b, xã c, huyện d, tỉnh Bình Phước và chị B, sinh năm 1988; trú tại tổ x, ấp y, xã z, huyện d, tỉnh Bình Phước.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 quyển số 01/2009 ngày 15/01/2009 của Ủy ban nhân dân xã c, huyện d, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh A, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ a, ấp b, xã c, huyện d, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn:* Chị B, sinh năm 1988

Trú tại: Tổ x, ấp y, xã z, huyện d, tỉnh Bình Phước

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh A và chị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên C, sinh ngày 15/12/2011 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng và anh A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng mỗi tháng) cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 8/2017.

Anh A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, anh A và chị B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh A và chị B thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thống nhất để anh A chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản theo biên lai thu tiền số 0012227 ngày 10 tháng 7 năm 2017.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã c;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Văn Nhum